

Số: 02/ĐA-UBND

Đại Từ, ngày 27 tháng 4 năm 2020

**ĐỀ ÁN**

**Đặt tên công trình công cộng huyện Đại Từ năm 2020**

**Phần 1**

**ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT  
PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**I. Hiện trạng hệ thống hạ tầng cơ sở công trình công cộng cần đặt tên của huyện Đại Từ.**

Tên Đại Từ đã có từ lâu đời. Thời Hùng Vương, Đại Từ thuộc bộ Vũ Định. Ngày 01/8/1922, Đại Từ sáp nhập với châu Văn Lãng (phía Bắc của huyện hiện nay) và chính thức lấy tên là huyện Đại Từ. Đại Từ là một huyện miền núi nằm ở phía Tây Bắc tỉnh Thái Nguyên, Huyện Đại Từ có địa hình mang đặc điểm vừa miền núi và trung du, Đại Từ có diện tích đất tự nhiên là 57415,73 ha, với 30 đơn vị hành chính (bao gồm 28 xã và 2 thị trấn). Dân số toàn huyện khoảng 170.000 người; có 8 dân tộc cùng chung sống (dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Dao, Sán Dìu, Sán Trí, Cao Lan, Hoa) được phân bố khá đồng đều trên toàn huyện. Trong cộng đồng dân cư sinh sống, nhân dân các dân tộc huyện Đại Từ lấy tình đoàn kết, yêu thương gắn bó chặt chẽ giữa các dân tộc là nền tảng để xây dựng nhân cách văn hoá tốt đẹp, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội.

Sau gần 100 năm xây dựng và phát triển, Đảng bộ, nhân dân huyện Đại Từ đã khắc phục, vượt qua mọi khó khăn thách thức. Từng bước khai thác có hiệu quả những tiềm năng, lợi thế của địa phương, tranh thủ huy động và sử dụng tối đa mọi nguồn lực, nhất là nhân lực phát triển kinh tế - xã hội, củng cố Quốc phòng, An ninh. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, tạo tiền đề phát triển huyện Đại Từ sớm trở thành huyện nông thôn mới trước năm 2025.

Ngày 30 tháng 5 năm 2017 tại quyết định 1359/UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên đã phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khuôn viên phía trước di tích lịch sử Quốc gia 27/7 huyện Đại Từ với tổng mức đầu tư 19.834.866.925 đồng công trình đã hoàn thành và khánh thành đưa vào sử dụng từ ngày 27/7/2017, công trình được sử dụng hiệu quả trong tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ các ngày lễ lớn của huyện cũng như của thị trấn Hùng Sơn, khu vui chơi, khu thể dục thể thao sinh hoạt cộng đồng của nhân dân.

Thị trấn Hùng Sơn được công nhận là đô thị loại IV năm 2019, các khu dân

cu, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, trong đó có hệ thống các công trình công cộng như khuôn viên phía trước di tích lịch sử Quốc gia 27/7 huyện Đại Từ được quan tâm đầu tư hoàn thiện ngày một khang trang, nhưng đến nay công trình vẫn chưa được đặt tên.

## **II. Sự cần thiết phải xây dựng đề án**

- Việc đặt tên công trình công cộng để đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương và góp phần phát triển diện mạo đô thị.

- Để nâng cao hiệu quả cho công tác quản lý hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu xây dựng huyện Đại Từ ngày càng văn minh, hiện đại, từng bước phát triển hoàn thiện tiêu chí của huyện nông thôn mới trước năm 2025 và thị xã Đại Từ trong tương lai.

- Việc đặt tên công trình công cộng còn nhằm giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, nâng cao nhận thức và tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc của nhân dân huyện Đại Từ.

## **Phần 2**

### **CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

- Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc Ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng;

- Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa Thông tin về việc Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP;

- Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 03/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng tại các đô thị trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Căn cứ Quyết định số: 2599 /QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025.

- Căn cứ Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 14 /5/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công nhận thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên là đô thị Loại IV.

## **Phần 3**

### **NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

#### **I. Phạm vi nghiên cứu**

Đề án nghiên cứu đặt tên cho công trình công cộng đã hoàn thành, phù hợp với quy hoạch, sử dụng ổn định nhưng chưa được đặt tên.

#### **II. Nguyên tắc đặt tên**

## **1. Giải thích từ ngữ:**

**Công trình Công Cộng:** bao gồm quảng trường, công viên, vườn hoa, cầu, bến xe, công trình văn hoá - nghệ thuật, thể dục thể thao, y tế, giáo dục, công trình phục vụ du lịch, vui chơi giải trí.

## **2. Nguyên tắc đặt tên:**

- Công trình công cộng thuộc dự án mở rộng và xây dựng hạ tầng khuôn viên phía trước di tích lịch sử 27/7 tại huyện Đại Từ; đã hoàn thành và sử dụng ổn định từ năm 2017 đề nghị xem xét để đặt tên.

- Cần ưu tiên sự kiện lịch sử, tên di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh có giá trị tiêu biểu của quốc gia đã được xếp hạng theo quy định của Luật Di sản văn hóa, để đặt tên công trình.

- Căn cứ vào vị trí, cấp độ, quy mô của công trình công cộng để đặt tên tương xứng với ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử.

- Trường hợp công trình đã đặt tên mà xét thấy không có ý nghĩa lịch sử - văn hoá, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây ảnh hưởng, tác động xấu trong xã hội thì phải đổi tên, nhưng cần xem xét thận trọng.

- Không đặt tên công trình công cộng trùng tên nhau trên cùng một địa bàn đô thị. Trong trường hợp đặc biệt thì cần xem xét từng trường hợp cụ thể gắn với các mốc lịch sử cụ thể để có phương án xử lý phù hợp.

## **III. Trình tự thực hiện việc đặt tên**

- Tiến hành thống kê, lựa chọn những địa danh, sự kiện lịch sử, danh nhân tiêu biểu để xây dựng dữ liệu ngân hàng tên .

- Việc xác lập ngân hàng tên dựa trên những tiêu chí sau:

+ Tên địa danh nổi tiếng, có ý nghĩa và có giá trị tiêu biểu về lịch sử - văn hoá của đất nước hoặc địa phương; địa danh đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân.

+ Tên di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh có giá trị tiêu biểu của quốc gia hoặc địa phương và đã được xếp hạng theo quy định của Luật Di sản văn hoá.

- Công trình công cộng: 01 công trình.

## **IV. Đặt tên công trình công cộng**

Công trình công cộng thuộc dự án mở rộng và xây dựng hạ tầng khuôn viên phía trước Di tích lịch sử 27/7 huyện Đại Từ đã hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 2017, công trình nằm trên trục đường từ trung tâm thị trấn Hùng Sơn đoạn quốc lộ 37 đi xã Khôi Kỳ, thuộc tổ dân phố Bàn Cờ, thị trấn Hùng Sơn, khuôn viên phía trước di tích lịch sử 27/7 có tổng diện tích 3,13 ha.

- Hạ tầng kỹ thuật gồm: 01 sân khấu lớn, 01 sân nghi lễ **13.090 m<sup>2</sup>** được trồng cỏ lát các tấm bê tông chia hình ô bàn cờ, hệ thống đường bê tông chạy vòng quanh sân được đổ bê tông dày 0,2 m có khe co giãn với diện tích 5.628 m<sup>2</sup> Đường, 2 bên vỉa hè có rãnh thoát nước mưa, hệ thống bồn hoa cây xanh; hệ

thống cấp, thoát nước, cấp ngầm, điện trung thế, hạ thế, điện chiếu sáng, 1 màn hình Led 36m<sup>2</sup>, dụng cụ tập thể dục ngoài trời, công trình vệ sinh...

- Đề xuất đặt tên công trình công cộng là: **Quảng trường 27/7**.

Theo lời kêu gọi của Đảng, của Chính phủ và Bác Hồ, kế thừa truyền thống “nhân ái, thủy chung” của dân tộc, nhân dân ta đã dành tất cả tình thương yêu của mình cho các chiến sĩ và đồng bào đã vì sự nghiệp độc lập, tự do của Tổ quốc mà bị thương hoặc hy sinh. Khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ngày 19 tháng 12 năm 1946, theo lời kêu gọi cứu nước của Bác Hồ, nhân dân cả nước nhất tề đứng dậy kháng chiến với tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”. Số người bị thương và hy sinh trong chiến đấu tăng lên, nhất là số chiến sĩ bị thương rất khó khăn, thiếu thốn. Vấn đề thương binh liệt sĩ trở thành một vấn đề lớn đòi hỏi có sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Đảng và Nhà Nước.

Thực hiện Chỉ thị của Hồ Chủ Tịch, tháng 6/1947, một hội nghị quan trọng được tổ chức tại xã Phú Minh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Tham dự có đại diện của Tổng Bộ Việt Minh, TW Hội Phụ nữ cứu quốc, Cục chính trị Quân đội Quốc gia Việt Nam, bên Thông tin tuyên truyền và đại biểu của một số địa phương khu I (Việt Bắc), khu 10 (Tây Bắc), Thái Nguyên, Cao Bằng. Hội nghị bàn việc chọn một ngày nào đó theo Chỉ thị của Hồ Chủ Tịch làm ngày thương binh là một dịp cho đồng bào ta tỏ lòng hiếu nghĩa, bác ái và tỏ lòng yêu mến thương binh. Hội nghị nhất trí đề nghị TW lấy ngày 27/7 làm ngày “Thương binh toàn quốc”. chiều ngày 27/7/1947, tại cây đa xóm Bàn Cờ, xã Hùng Sơn, một cuộc mít tinh long trọng, đơn giản theo hoàn cảnh kháng chiến được tổ chức kỷ niệm lần thứ nhất ngày Thương binh liệt sĩ.

Từ đây, hàng năm đến ngày 27/7, Bác Hồ đều gửi thư thăm hỏi, động viên, nhắc nhở mọi người phải biết ơn và hết lòng giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ. Từ tháng 7 năm 1955, “Ngày Thương binh toàn quốc” được đổi thành “Ngày Thương binh, Liệt sĩ” để ghi nhận những hy sinh lớn lao của đồng bào, chiến sĩ cả nước cho chiến thắng vẻ vang của toàn dân tộc.

Địa điểm di tích lịch sử cây Đa – xóm Bàn Cờ nơi công bố ngày 27/7/1947 là ngày Thương binh – Liệt sĩ toàn quốc theo chỉ thị của Hồ chủ Tịch là di tích thực sự có ý nghĩa lịch sử, chính trị và giáo dục lớn lao, là sự khẳng định tình đoàn kết, truyền thống uống nước nhớ nguồn của một dân tộc luôn trọng nhân nghĩa, ân tình. Khẳng định đường lối lãnh đạo của Đảng và Hồ Chủ Tịch là đúng đắn, sự quan tâm đúng lúc kịp thời.

Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, ngày 17/7/1997 di tích được Bộ văn hóa thể thao công nhận là Di tích lịch sử Quốc gia tại Quyết định số 2205-QĐ/VH. Di tích 27/7 là niềm tự hào của nhân dân chiến khu Việt Bắc nói chung và của nhân dân Đại từ nói riêng.

## PHẦN 4 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### **I. Thời gian, tiến độ thực hiện**

#### **1. Quý II, III năm 2020**

- Xây dựng cơ sở dữ liệu Ngân hàng tên công trình công cộng cho Đề án.
- Thống kê và lập bản vẽ hiện trạng công trình công cộng.
- Lựa chọn tên công trình công cộng dự kiến đặt tên.
- Báo cáo Ban thường vụ huyện uỷ, Thường trực HĐND huyện xem xét cho ý kiến chỉ đạo để thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.
- Trình Hội đồng nhân dân huyện Đại Từ khóa XIX (kỳ họp bất thường) xem xét, thông qua.
- Trình Hội đồng tư vấn tỉnh thẩm tra, xem xét báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh phê duyệt.

#### **2. Quý IV năm 2020**

- Triển khai gắn biển cho công trình công cộng khi được HĐND tỉnh phê duyệt và UBND tỉnh quyết định.

### **II. Kinh phí thực hiện**

Tổng kinh phí dự kiến: 500 triệu đồng.

Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách.

- Quý II,III năm 2020: 50 triệu đồng, chi cho công tác chuẩn bị (xây dựng đề án, hội thảo, lập hồ sơ dự toán...)
- Quý IV năm 2020: 450 triệu đồng, chi cho công tác gắn biển công trình công cộng.

### **III. Phân giao nhiệm vụ:**

#### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin:**

- Là cơ quan chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện Đề án đặt tên công trình công cộng trên địa bàn huyện Đại Từ ; chủ trì việc xây dựng, bổ sung ngân hàng tên công trình công cộng.
- Phối hợp với phòng KTHT rà soát công trình công cộng đề nghị đặt tên, tham mưu văn bản trình Hội đồng tư vấn tỉnh.
- Phối hợp với phòng KTHT lập hồ sơ dự toán công tác gắn biển tên công trình công cộng trình UBND huyện phê duyệt
- Tổ chức triển khai gắn biển tên công trình công cộng đảm bảo thời gian quy định.

#### **2. Phòng Kinh Tế - Hạ tầng:**

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin lập danh sách công trình công cộng đề nghị đặt tên, tham mưu văn bản của UBND huyện trình Hội đồng tư vấn tỉnh;
- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức lập hồ sơ dự toán công

tác gắn biển tên công trình công cộng trình UBND huyện phê duyệt.

- Phối hợp tổ chức triển khai gắn biển tên công trình công cộng đảm bảo thời gian quy định.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

- Chủ trì tham mưu cân đối và phân bổ nguồn kinh phí theo mục tiêu, nhiệm vụ Đề án đề ra, trình UBND huyện phê duyệt;

- Thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt hồ sơ dự toán chi phí lập Đề án và chi phí gắn biển tên công trình công cộng.

### **4. UBND thị trấn Hùng Sơn:**

Phối hợp với phòng KTHT, phòng VHHT tổ chức điều tra, khảo sát hiện trạng hệ thống công trình công cộng trên địa bàn mình làm cơ sở cho việc đặt tên công trình công cộng.

### **IV. Đề xuất kiến nghị**

UBND huyện Đại Từ đề nghị Hội đồng nhân dân huyện Đại Từ khóa XIX (kỳ họp bất thường) xem xét, thông qua đề án để UBND huyện trình Hội đồng tư vấn về đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng tỉnh Thái Nguyên thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định để UBND huyện triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- TT huyện ủy, Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện XIX
- Lưu: VP - VHHT.



**Phạm Quang Anh**